

## 27-Giới Thọ Y Cấp Thí:

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó các thương nhơn đi đến các tụ lạc buôn bán để kiếm lời, giữa đường thấy một Tăng phường thanh vắng cách xa tụ lạc. Khi vào trong thấy ít Tỳ kheo tăng liền hỏi nguyên do, Tỳ kheo nói: “Vi ở đây không có đàn việt cung cấp y thực thuốc thang nên ít Tỳ kheo tăng”, thương nhơn nói: “Chúng tôi muốn tu sửa lại chỗ này và cung cấp y thực thuốc thang”, nói rồi liền để lại y thực thuốc thang cho các Tỳ kheo rồi đi đến nơi khác. Các Tỳ kheo này vào tháng đầu của mùa hạ cùng chia nhau những y thực thuốc thang này rồi đến chỗ khác an cư. Các thương nhơn sau khi buôn bán được lời xong trở về ghé lại Tăng phường mà mình đã cúng dường, nghĩ rằng: “Đây là chỗ chúng ta cúng dường, nên vào xem nay đã có bao nhiêu người an cư, nếu có thiếu y thực chúng ta sẽ cung cấp thêm”. Khi vào trong Tăng phường lại thấy Tỳ kheo tăng ít hơn trước liền hỏi nguyên do, Tỳ kheo nói: “Vào tháng đầu của mùa hạ các Tỳ kheo cùng chia nhau y vật đã cúng rồi đến chỗ khác an cư rồi”, thương nhơn nói: “Chúng tôi cúng y thực không phải để các Tỳ kheo chia nhau rồi đến chỗ khác an cư, mà muốn các Tỳ kheo trụ ở đây an cư nên mới cúng dường”. Có Tỳ kheo thiếu dục tri tức hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp Tỳ kheo tăng rồi quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ kheo mới vào tháng đầu của mùa hạ liền chia vật an cư”, lúc đó Phật chỉ quở trách chớ chưa kết giới.

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó vua Ba-tư-nặc có một ngàn tướng quân, mỗi doanh trại có năm trăm người. Có một doanh trại các tướng quân đều mặc áo xấu không có oai đức, trong phòng xá của họ không có giường và ngọa cụ tốt đẹp. Vợ của họ cũng không có y phục đẹp và vòng xuyên chuỗi ngọc để trang nghiêm thân, dù họ được cấp bổng lộc cũng không đầy đủ. Những người này ưa thích ăn uống nhậu nhẹt và đấu tranh, khi say sưa họ kêu khóc giỡn cười la hét gây náo loạn. Lúc đó Tỳ kheo ni Đạt-ma-đề-na sống gần nơi đó bị những tiếng ồn náo này trở ngại cho việc tọa thiền tụng kinh của các Tỳ kheo ni, nên đến chỗ vợ của các tướng quân nói: “Chồng các vị ưa thích nhậu nhẹt đấu tranh, khi say sưa kêu khóc giỡn cười la hét gây náo loạn làm trở ngại cho việc tọa thiền tụng kinh của chúng tôi, tại sao các vị không khuyên ngăn”, vợ các tướng quân nói: “Làm sao khuyên ngăn được, muốn khuyên ngăn thì trước tiên phải có y thực dư, nếu thiện nhơn quở trách thì nên lo cho họ có y thực”, Đạt-ma-đề-na nghe rồi liền khát thực nhiều thức ăn thức uống rồi mời những người có thế lực trong quân doanh đến ăn để dẫn dụ họ. Khi biết tâm họ đã mềm mỏng có thể nghe lời liền nói với họ rằng: “Các chủ tụ lạc, các vị nên quy y Phật, Pháp, Tăng”, họ nghe theo lời

liền quy y Phật pháp tăng, không còn thích nhậu nhẹt nữa, cũng không ưa thích đấu tranh và kêu khóc cười giỡn la hét nữa. Lúc đó trong phòng họ có được giường và ngọa cụ tốt đẹp, vợ của họ cũng có y phục đẹp và có vòng xuyên chuỗi anh lạc trang nghiêm thân, được cấp bổng lộc đầy đủ. Do nhân duyên này các tướng quân dần dần giàu có, có nhiều vàng bạc tài bảo nô tỳ... các thứ thành tựu; vua Ba-tư-nặc nhờ những người giàu này vây quanh nên có oai đức được mọi người kính ngưỡng. Lúc đó có một nước nhỏ phản nghịch nên vua Ba-tư-nặc bảo các tướng quân: “Các khanh nên đến đó chinh phạt rồi trở về”, trong số các tướng quân những người tin Phật treo dây lướt nước ở đầu cây cung nghĩ rằng: “gặp nước có trùng sẽ lướt rồi uống”, không ngờ những người không tin Phật sanh lòng đố kỵ đem việc này tâu lên vua, vua nghe rồi nói rằng: “Những người này đối với loài trùng nhỏ còn có tâm thương xót hướng chi là loài người”, liền cho gọi đến để hỏi cho rõ rồi nói: “Các khanh khi đối ta”, các tướng quân này nói: “Tại sao nói là khi đối vua”, vua nói: “Các khanh đối với loài trùng nhỏ còn có tâm thương xót hướng chi là loài người”, các tướng quân nói: “Trùng đâu có lỗi gì, còn đối với người có lỗi với vua thì chúng thân sẽ vì vua trị phạt họ”, vua nghĩ: “Nếu họ ưa thích thanh khiết thì cần gì sợ giết trùng”, nghĩ rồi liền bảo các tướng ra trận, các tướng liền ra trận. Các tướng quân này có người đạt được Từ tâm tam muội liền nhập Từ tâm phá trận, giặc bị chinh phục. Vua nghe các tướng quân đã phá được giặc rất đổi vui mừng, các tướng dẹp giặc xong trở về trước vua quỳ tâu rằng: “Đại vương thường thắng”, vua liền thưởng ban tài vật, tុ lạc, ruộng vườn, nhân dân gấp bội nên các tướng quân càng thêm giàu có, vua nhờ những người này vây quanh nên oai đức càng tăng được mọi người kính ngưỡng gấp bội. Lúc đó các tướng quân suy nghĩ: “Chúng ta giàu có được đầy đủ đều là nhờ Tỳ kheo ni Đạt-ma-đề-na, tại sao chúng ta không thỉnh Tỳ kheo ni đến đây an cư ba tháng”, nghĩ rồi liền đến chỗ Tỳ kheo ni thỉnh, Tỳ kheo ni nói: “Không được, vì sao, vì Phật an cư chỗ nào chúng tôi sẽ an cư chỗ đó để thường được gặp Phật, thường được thấy các Đại-đức tăng và được nghe pháp. Các vị muốn tôi đến nước Xá-vệ an cư thì trước nên thỉnh Phật”. Các tướng quân nghe rồi liền đến chỗ Phật đánh lễ rồi ngồi một bên, đến chỗ Phật đánh lễ ngồi một bên nghe Phật nói pháp, Phật tùy thuận nói pháp chỉ dạy cho họ được lợi hỉ rồi liền im lặng. Các tướng quân liền bạch Phật: “Thế tôn, xin nhận lời chúng con đến nước Xá-vệ an cư ba tháng, xin thương xót”, Phật im lặng nhận lời, các tướng quân biết Phật nhận lời rồi liền đánh lễ Phật hữu nhiễu rồi ra về. Về đến nhà hũ cùng

nhắc nhở nhau tùy sức lo liệu thức ăn uống cúng dường trong ba tháng, ở trong phòng riêng may y cho chúng tăng, may y mặc trong nhà và y cho hạ an cư. Lúc đó còn mười ngày nữa mới đến ngày tự tứ, lại có nước nhỏ phản nghịch nên vua Ba-tư-nặc ra lệnh cho các tướng quân dẹp được giặc trước kia đến đem quân đi đánh dẹp giặc lần này, các tướng quân nghe rồi trong lòng sầu não nói với nhau: “Chúng ta đánh giặc lần trước may mắn được thoát chết, nay phải đi nữa e rằng sẽ bị mất mạng. Chúng ta đã thỉnh Phật và Tăng cúng dường trong ba tháng, nay chúng ta không đem y thực này bố thí thì chúng tăng sẽ mất phần bố thí, chúng ta cũng mất phần phước đức. Chúng ta thường muốn pháp thí không đoạn dứt, thường làm phước đức trong phước điền tăng, Tăng được thí vật, chúng ta được phước”. Các tướng quân liền mang hết y vật đã định cúng đến trong rừng Kỳ đà rồi đánh kiền chùy, các Tỳ kheo hỏi tại sao đánh kiền chùy, đáp là muốn thí vật, các Tỳ kheo nói: “Phật không cho chúng tôi chứa tự tứ ở trong hạ chia y vật an cư”, các tướng quân nói: “Chúng tôi làm quan hệ thuộc người khác, không được tự tại, lần trước đánh nhau may mắn được thoát chết, lần này đi đánh giặc không biết như thế nào hoặc có thể sẽ mất mạng. Chúng tăng nên nhóm thọ y vật cúng dường này”. Các Tỳ kheo không biết làm sao liền đem việc này bạch Phật, Phật hỏi A-nan: “Còn mấy ngày nữa là tự tứ”, A-nan đáp còn mười ngày nữa, Phật bảo A-nan: “Tuy còn mười ngày nữa mới tự tứ, vì sợ mất bố thí nên khai cho Tăng được thọ”. Phật và Tăng nhóm họp rồi, các tướng quân liền chia y vật cúng dường rồi ngồi một bên nghe Phật nói pháp, Phật tùy thuận nói pháp chỉ dạy cho họ được lợi hỷ rồi liền im lặng, các tướng quân nghe pháp được lợi hỷ rồi đánh lễ hữu nhiễu Phật ra về. Các tướng quân đi không lâu, Phật do nhân duyên trước và việc này nhóm Tỳ kheo tăng, đủ lời khen ngợi giới và người trì giới rồi bảo các Tỳ kheo: “Do mười lợi nên kết giới cho các Tỳ kheo, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ kheo còn mười ngày nữa mới tự tứ, nếu có y cấp thí thì được thọ, Tỳ kheo cần y này thì nên tự tay thọ lấy cho đến thời y được cất chứa. Nếu quá thời gian mười ngày mà cất chứa thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Mười ngày nữa mới tự tứ là biết còn mười ngày nữa mới đến ngày tự tứ. Y cấp thí là vua, phu nhân hay vương tử; Đại-thần, đại quan hay tướng quân; con gái sắp đi lấy chồng; người bệnh hay người sắp đi đánh giặc thí. Những người như trên nếu thí y, biết còn mười ngày nữa mới tự tứ thì được thọ. Thời y là nếu trú xứ nào không thọ y Ca-hi-na thì một

tháng cuối mùa hạ; nếu trú xứ nào có thọ y Ca-hi-na thì một tháng cuối mùa hạ và bốn tháng mùa đông.

Tướng phạm trong giới này là nếu trú xứ này không thọ y Ca-hi-na thì các Tỷ kheo vào ngày cuối của tháng cuối mùa hạ nên xả y này hoặc tác tịnh hay thọ trì; nếu không xả, không tác tịnh, không thọ trì thì đến ngày đầu của tháng đầu mùa đông trời vừa sáng liền phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề. Nếu trú xứ này có thọ y Ca-hi-na thì các Tỷ kheo vào ngày cuối của tháng cuối mùa đông nên xả y này hoặc tác tịnh hay thọ trì; nếu không xả, không tác tịnh, không thọ trì thì đến ngày đầu của tháng đầu mùa xuân trời vừa sáng liền phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.